TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HC-ST
Ngày: 06 – 4 – 2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Nam Tư và ông Nguyễn Văn Hả.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa*:** Bà Lưu Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, điểm cầu thành phần tại Tòa án nhân dân huyện NH *(số 07 Hùng Vương, tổ dân phố 1, thị trấn PK, huyện NH, tỉnh Kon Tum)* vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 về *"Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HC ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa:

1. *Người khởi kiện:* Ông Ngô Sỹ N, sinh năm: 1970. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐK, huyện NH, tỉnh Kon Tum.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Viết S, sinh năm: 1957; (có mặt)

Địa chỉ: Số 35/3 TP, tổ 7, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.

2. *Người bị kiện:*

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện NH.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí T – Chủ tịch.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn V – Phó Chủ tịch. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 23 HV, thị trấn PK, huyện NH, tỉnh Kon Tum.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ĐK, huyện NH.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Tấn Q – Chủ tịch.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Bích H – Phó Chủ tịch. (có đơn xin

vắng mặt)

Địa chỉ: xã ĐK, huyện NH, tỉnh Kon Tum.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn 2, xã ĐK, huyện NH, tỉnh Kon Tum. (có mặt)

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Viết S, sinh năm: 1957; (có mặt)

Địa chỉ: Số 35/3 TP, tổ 7, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.

- Công ty C.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn C – Phó Giám đốc. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐK, huyện NH, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 26/9/2022 và đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 11/10/2022 người khởi kiện trình bày:

+ Tóm tắt nguồn gốc nhà và đất: Ngày 10/2/2009, Công Ty C đã ban hành Quyết định số 16/QĐ (Quyết định v/v cấp đất thổ cư cho CNCNVC trong Công ty). Cấp đất XDCB (Làm nhà ở và phát triển kinh tế vườn) cho ông: Ngô Sỹ N là Cán bộ thuộc Công ty C. Diện tích 3.927,6 m2. Trong đó: Chiều dài 78,2m^2; Chiều ngang 50,2 m^2, có tứ cận cụ thể. Quyết định số 16/QĐ v/v cấp đất thổ cư cho CNCNVC trong Công ty... đã ghi rõ: Không có đường đi.

Gia đình ông N đã sử dụng ổn định từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2014, không có tranh chấp phù hợp với quy hoạch thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của NĐ 43/2014/NĐ-CP.

+ Việc xây dựng tường rào: Ngày 11 tháng 12 năm 2018 ông đã gửi đơn xin xây dựng tường rào xung quanh phần diện tích đất ngăn chặn gia súc, gia cầm, đảm bảo cho việc trồng trọt, chăn nuôi để tránh xảy ra các tranh chấp với Bệnh xá C mới xây và các hộ dân xung quanh.

Tường rào xây bằng gạch 6 lỗ đổ trụ bê tông: có chiều dài 50 mét; chiều cao 2,5 mét. Xây dựng tại vị trí sát hàng rào Bệnh xá C mới xây.

Đến ngày 20 tháng 02 năm 2019 có bà Nguyễn Thị BN – Công chức địa chính xã ĐK đến nhà ông N, bà BN cắm cọc bảo ông xây tường rào cách Bệnh xá C mới xây là 05m kéo dài từ đường nhựa đến đất ông Vi Quốc V và bà BN nói: *"Phần 05 mét đất của nhà ông kéo dài từ đường nhựa đến đất ông Vi Quốc V, xã sẽ làm hồ sơ lên huyện để bồi thường thỏa đáng cho gia đình ông"*. Nghe bà BN

nói vậy, gia đình ông đã xây dựng tường rào cách Bệnh xá C mới xây là 05 mét kéo dài từ đường nhựa đến đất ông Vi Quốc V.

+ Tại nhiều biên bản kiểm tra, làm việc ngày 07/4/2022, ngày 27/4/2022 đều xác nhận gia đình ông đã xây dựng tường rào cách Bệnh xá C mới xây là 05m kéo dài từ đường nhựa đến đất ông Vi Quốc V.

Biên bản làm việc ngày 16/6/2022 của Ủy ban nhân dân xã ĐK lập làm sai lệch hồ sơ thông tin con đường dân sinh và các biên bản làm việc trước. Nên đến ngày 17/6/2022 ông N làm đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND xã ĐK;

Sau đó ông nhận được Thông báo số 32/TB-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK "Về việc không thụ lý đơn khiếu nại"; Ông N tiếp tục làm đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND huyện NH.

Chủ tịch UBND huyện NH đã gửi Công văn số 2111/UBND-NC ngày 25/7/2022 của UBND huyện NH "Về việc giải quyết khiếu nại theo đúng quy định đối với đơn khiếu nại của ông Ngô Sỹ N.

Sau đó ông N nhận được Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô Sỹ N (lần đầu). Ông N không đồng ý và cho rằng quyết định hành chính, hành vi hành chính trên là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền, lợi ích của gia đình ông nên ông khởi kiện ra Tòa án. Đề nghị Tòa án giải quyết:

+ Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK.

+ Tuyên bố hành vi không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện NH (Liên quan đến Công văn số 2111/UBND-NC ngày 25/7/2022 của UBND huyện NH) là trái pháp luật.

- Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện NH trình bày:

Ngày 18/7/2022, UBND huyện NH nhận được đơn khiếu nại của ông Ngô Sỹ N, địa chỉ thôn 2, xã ĐK, huyện NH, tỉnh Kon *Tum (Đơn gửi đến 3 địa chỉ khác nhau: Chủ tịch UBND xã ĐK; Chủ tịch UBND huyện NH; Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum).*

Đơn có nội dung: *Khiếu nại Thông báo số 32/TB-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK; tiếp tục khiếu nại biên bản làm việc ngày 16 tháng 6 năm 2022 của UBND xã ĐK.*

Qua xem xét nội dung đơn và Căn cứ Điều 7; Điều 28; Điều 33 Luật Khiếu nại năm 2011 thì nội dung khiếu nại của ông Ngô Sỹ N đang thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã ĐK, chỉ khi nào hết thời hạn giải quyết khiếu

nại lần đầu không được giải quyết hoặc người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu thì thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai mới thuộc thẩm quyền giải quyết cơ quan hành chính cấp trên. Mặt khác, đơn khiếu nại của ông Ngô Sỹ N đã gửi đến Chủ tịch UBND xã ĐK.

Do đó, nội dung khiếu nại của ông Ngô Sỹ N không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện NH. Tuy nhiên, với trách nhiệm cơ quan hành chính nhà nước cấp trên nên UBND huyện NH đã ban hành văn bản số 2111/UBND-NC ngày 25/7 2022 chỉ đạo Chủ tịch UBND xã ĐK thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại theo đúng quy định hiện hành.

- Người bị kiện Chủ tịch UBND xã ĐK trình bày:

Sau khi UBND nhận được đơn phản ánh, kiến nghị của ông Vi Quốc V phản ánh, kiến nghị về việc ông Ngô Sỹ N tự ý lấn chiếm đất thuộc đường dân sinh. Đến ngày 07/4/2022 UBND xã mời ông N và đại diện Công ty TNHH MTV C để xác minh nguồn gốc đất liên quan đến đường dân sinh tại thôn 3.

Sau khi làm việc thì UBND xã kết luận đề nghị ông N giữ nguyên hiện trạng đường 5m để người dân đi lại và sẽ mời các hộ dân có liên quan để làm việc, thống nhất tuyến đường.

Để giải quyết vụ việc một cách khách quan, ngày 16/6/2022 UBND xã mời các ban ngành có liên quan gồm: Đại diện UBND xã, Đại diện mặt trận xã, công an xã, đại diện ban quản lý thôn 2, ông Ngô Sỹ N và bà Phạm Thị T… tiến hành kiểm tra và làm việc tại thực địa và đối chiếu với bản đồ đo đạc chính quy năm 2008.

+ Ông N, bà T ý kiến, gia đình đã mua đất và công ty đã cấp đất theo Quyết định số 16/QĐ ngày 10/02/2022 của Công ty C. (ông N trình bày mua đất nhưng cung cấp phiếu thu tiền là mua nhà và quyết định số 16 của công ty).

+ Nguồn gốc con đường UBND xã đã kiểm tra bản đồ chính quy năm 2008 có thể hiện con đường dân sinh chiều dài 49,3m; chiều rộng điểm tiếp giáp đường liên xã 7,8m; điểm tiếp giáp ông Vi Quốc V là 6,2m.

+ Đo thực tế gia đình Ông N đã xây dựng tường rào lấn chiếm con đường là 98,6m^2.

Sau khi đối chiếu các giấy tờ Ông N cung cấp (phiếu thu tiền mua nhà và quyết định số 16) và bản đồ chính quy năm 2008, hiện trạng con đường dân sinh. Các thành phần liên quan trong buổi làm việc đã thống nhất kết luận đề nghị gia đình ông N, bà T tháo dỡ hàng rào đã xây dựng lấn chiếm con đường dân sinh diện tích 98,6m^2 để phục vụ cho nhân dân đi lại trong thời hạn 15 ngày và đề nghị

ông N kiến nghị với Công ty giải quyết việc thu hồi Quyết định số 16/QĐ ngày 10/02/2009. (Ông N, bà T ý kiến gia đình không lấn chiếm, gia đình không tháo gỡ).

UBND xã đã mời các bên có liên quan, giải quyết vụ việc theo đúng trình tự, khách quan, không xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của ông Ngô Sỹ N.

Đến ngày 23/6/2022, chủ tịch UBND xã ĐK nhận được đơn khiếu nại của ông Ngô Sỹ N khiếu nại về biên bản làm việc ngày 16/6/2022 của UBND xã ĐK. Sau khi xem xét đơn khiếu nại và nội dung biên bản làm việc ngày 16/6/2022, các biên bản làm việc, giấy tờ có liên quan... Chủ tịch UBND xã ra Thông báo số 32/TB-UBND ngày 06 /7/2022 về việc không thụ lý đơn khiếu nại. Việc không tiếp nhận đơn khiếu nại của ông Ngô Sỹ N là đúng quy định vì: Đơn của ông N gửi nhiều nơi và không cung cấp được quyền sở hữu hợp pháp về diện tích đất lấn chiếm theo phản ánh của người dân.

- Ngày 26/7/2022, UBND xã nhận được Công văn số 2111/UBND-NC ngày 25/7/2022 của UBND huyện NH về việc giải quyết khiếu nại theo đúng quy định đối với đơn khiếu nại của ông Ngô Sỹ N. Chủ tịch UBND xã ĐK đã thụ lý và giải quyết khiếu nại đúng theo quy định của pháp luật, không xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông N. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ việc theo đúng quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị T: Thống nhất với đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung của người khởi kiện. Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của người khởi kiện.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty C trình bày: Diện tích khu đất không nằm trong diện tích của Công ty C thuê của UBND tỉnh Kon Tum. Đến năm 2009 Công ty C ra Quyết định số 16/QĐ ngày 10/2/2009 cấp đất cho ông Ngô Sỹ N là trái quy định của pháp luật. Ngày 10 tháng 01 năm 2019 Công ty C đã ra Quyết định số 48/QĐ-CT về việc thu hồi và hủy bỏ Quyết định số 16/QĐ ngày 10 tháng 2 năm 2009 của Công ty C. Vì vậy khu đất thuộc quyền quản lý, quy hoạch của địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng: Thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng các quy định của luật tố tụng hành chính. Đối với những người tham gia tố tụng trong đó người khởi kiện, người đại diện theo ủy

quyền của người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật; Riêng người bị kiện chưa chấp hành việc tham gia phiên tòa xét xử vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3; Điều 30; Điều 32; khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 2; khoản 1 Điều 7 Luật khiếu nại.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Sỹ N về yêu cầu Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô Sỹ N (lần đầu).

Về chi phí tố tụng, án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thời hiệu khởi kiện, đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của ông Ngô Sỹ N ngày 26/9/2022 về việc yêu cầu Tòa án: Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK và tuyên bố hành vi không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện NH là trái pháp luật.

Quyết định hành chính và hành vi hành chính trên là thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3; Điều 30; Điều 32 Luật tố tụng hành chính. Ông N cho rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã ĐK và hành vi không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện NH là xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông nên ngày 26/9/2022 ông khởi kiện tại Tòa án là còn thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Xét về yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Yêu cầu hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô Sỹ N (lần đầu) của Chủ tịch UBND xã ĐK:

Biên bản làm việc ngày 16/6/2022 của UBND xã ĐK về việc kiểm tra việc xây dựng hàng rào có lấn chiếm và phần đường dân sinh do UBND xã quản lý *(đối tượng ông N khiếu nại):* Trước khi lập biên bản làm việc ngày 16/6/2022 UBND xã ĐK đã lập biên bản làm việc liên quan đến vụ việc của ông N vào các

ngày 07/4/2022 và 27/4/2022, UBND xã nếu có căn cứ cho rằng ông N có hành vi xây dựng hàng rào lấn chiếm đường dân sinh đi lại (UBND xã căn cứ bản đồ đo đạc chính quy năm 2008; ý kiến trình bày của công ty C và Quyết định số 48/QĐ-CT ngày 10/01/2019 về việc thu hồi và hủy quyết định số 16/QĐ ngày 10/02/2009 của công ty C) thì phải lập biên bản vi phạm hành chính và sau đó ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính . Như vậy, việc UBND xã ĐK lập biên bản làm việc ngày 16/6/2022 là không đúng trình tự theo quy định tại Chương III Luật xử lý vi phạm hành chính. Ngoài ra, biên bản này đến nay đã không còn giá trị vì UBND xã ĐK yêu cầu ông N tháo dỡ hàng rào đã xây trên phần đất lấn chiếm trong thời gian 15 ngày (kể từ ngày 16/6/2022 đến ngày 30/6/2022) đến nay đã quá thời hạn trên.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật khiếu nại quy định: *"Khiếu nại là việc công dân, cơ quan, tổ chức hoặc cán bộ, công chức theo thủ tục do Luật này quy định, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem* ***xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính*** *của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc quyết định kỷ luật cán bộ, công chức khi có căn cứ cho rằng* ***quyết định hoặc hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình"*** .

Tại khoản 1 Điều 7 Luật khiếu nại quy định: *"1. Khi có* ***căn cứ cho rằng quyết định hành chính, hành vi hành chính là trái pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình*** *thì người khiếu nại khiếu nại lần đầu đến người đã ra quyết định hành chính hoặc cơ quan có người có hành vi hành chính hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính".*

Tại Văn bản số 352/UBND-TH ngày 12/12/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK cũng khẳng định: *"Biên bản làm việc ngày 16/6/2022 chưa ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của ông N. Ông N không có quyền khiếu nại biên bản này để yêu cầu Chủ tịch UBND xã giải quyết theo trình tự giải quyết khiếu nại."*

Như vậy, biên bản làm việc ngày 16/6/2022 này không phải là quyết định hành chính nên việc ông N đi khiếu nại biên bản làm việc này là không đúng. Ngoài ra đơn khiếu nại đề ngày 17/6/2022 của ông tại mục kính gửi ông gửi cho nhiều cơ quan trong đó có cơ quan có thẩm quyền xem xét là UBND xã ĐK. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 28 của Thông tư 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của thanh tra chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Thì đơn khiếu nại của ông N không

đủ điều kiện xử lý và phải tiến hành lưu đơn. Do đó, việc Chủ tịch UBND xã ĐK tiến hành giải quyết khiếu nại ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô Sỹ N (lần đầu) là không đúng. Cần thiết phải hủy để UBND xã tiến hành các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Yêu cầu tuyên bố hành vi không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện NH (Liên quan đến Công văn số 2111/UBND-NC ngày 25/7/2022 của UBND huyện NH) là trái pháp luật:

Như phân tích ở trên thì biên bản làm việc không phải là quyết định hành chính nên không xem xét giải quyết đơn theo thủ tục khiếu nại. Hơn nữa đơn khiếu nại lần hai của ông N đề ngày 16/7/2022, UBND huyện NH nhận được vào ngày 18/7/2022, ông N có đơn khiếu nại: Thông báo số 32/TB-UBND ngày 06/7/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK và tiếp tục khiếu nại biên bản làm việc ngày 16/6/2022 của UBND xã ĐK; tại mục kính gửi ông N gửi 03 cơ quan gồm: Chủ tịch UBND xã ĐK; Chủ tịch UBND huyện NH, UBND tỉnh Kon Tum. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 28 của Thông tư 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của thanh tra chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Thì đơn khiếu nại của ông N không đủ điều kiện xử lý và tiến hành lưu đơn không xử lý. Nên việc Chủ tịch UBND huyện NH không giải quyết đơn khiếu nại, không trả lời người khiếu nại là đúng. Văn bản số 2111/UBND-NC ngày 25/7/2022 của UBND huyện NH là văn bản do UBND huyện chỉ đạo cấp dưới gửi trực tiếp Chủ tịch UBND xã ĐK mà không gửi người khiếu nại là ông N.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Ngô Sỹ N về yêu cầu Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô Sỹ N (lần đầu).

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Đơn khởi kiện của ông N được chấp nhận một phần nên người bị kiện Chủ tịch UBND xã ĐK phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là: 1.900.000 đồng. Ông N đã tạm ứng chi phí này do đó Chủ tịch UBND xã ĐK phải trả lại cho ông N số tiền trên.

[5] Về án phí: Đơn khởi kiện được chấp nhận một phần nên ông N không phải chịu tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho ông N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) theo Biên lai số 0000031 ngày 02/11/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum do ông Đinh Viết S nộp thay.

Chủ tịch UBND xã ĐK phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3; Điều 30; Điều 32; khoản 2 Điều 116; điểm a, b khoản 2 Điều 193; Điều 358; Điều 359; Điều 204; Điều 206 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 2; khoản 1 Điều 7 Luật khiếu nại; Điểm b khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 28 của Thông tư 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

Căn cứ Điều 30; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Sỹ N: Hủy Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND xã ĐK về việc giải quyết khiếu nại của ông Ngô Sỹ N (lần đầu).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Sỹ N về việc tuyên bố hành vi không giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện NH (Liên quan đến Công văn số 2111/UBND-NC ngày 25/7/2022 của UBND huyện NH) là trái pháp luật.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Chủ tịch UBND xã ĐK phải trả lại cho ông Ngô Sỹ N số tiền 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn).

Về án phí: Trả lại cho ông Ngô Sỹ N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) theo Biên lai số 0000031 ngày 02/11/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum do ông Đinh Viết Sử nộp thay.

Chủ tịch UBND xã ĐK phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí hành chính sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Đối với những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tỷ